THE MORNING NEWS

BẢN TIN SÁNG 29/09/2023

GIẰNG CO

TẠI NGƯỠNG 1.148 – 1.150

Bản quyền thuộc về Công ty chứng khoán Công thương – VietinBank Securities

TIN TỨC ĐẦU NGÀY

Quốc tế

- Phố Wall có phiên giao dịch tăng trong ngày 28/09. Chỉ số Dow Jones tăng 116,07 điểm (+0,35%), chỉ số NASDAQ tăng 108,43 điểm (+0,83%) và chỉ số S&P 500 tăng 25,19 điểm (+0,59%). Chứng khoán Mỹ tăng điểm khi Phố Wall cố gắng phục hồi phần nào đà giảm sâu trong tháng này và nhà đầu tư theo dõi sát lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ.
- Chứng khoán châu Âu có diễn biến tăng điểm trong ngày giao dịch 28/09. Chỉ số FTSE 100 (Anh) tăng 8,63 điểm (+0,43%), CAC 40 (Pháp) tăng 44,50 điểm (+0,63%). Thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á ghi nhận diễn biến trái chiều trong phiên giao dịch 28/09.
- Giá dầu WTI tăng 0.01% và dầu Brent giảm 0.22% trong phiên giao dịch ngày 28/09. Bên cạnh đó, giá Vàng ghi nhận biến động tăng.
- Tổng thống Vladimir Putin đã chỉ thị các cơ quan hữu quan của nước này nhanh chóng hạ nhiệt giá xăng dầu trước xu hướng giá xăng và dầu diesel tăng cao
- Quỹ iShares 20+ Year Treasury Bond ETF, quỹ ETF trái phiếu dài hạn chính phủ Mỹ lớn nhất thế giới với tổng trị giá 39 tỷ USD, đã giảm 48% so với mức cao nhất mọi thời đại năm 2020 và đang giao dịch ở mức thấp nhất kể từ năm 2011.

Nhận định thị trường

- Đóng cửa ngày 28/09, Vnindex giảm 1,42 điểm, đóng cửa tại 1,152.43 điểm, khối lượng giao dịch đạt hơn 691 nghìn đơn vị, tương ứng 15.897 tỷ đồng. Trong ngắn hạn, **chỉ số VN-Index** vẫn đang trong xu hướng điều chỉnh, tuy nhiên đã **tạm thời ổn định** ở vùng hỗ trợ 1.148 – 1.150 dài hạn của đường EMA 200 ngày, với áp lực bán đã suy giảm do nhiều cổ phiếu đã về vùng cảnh báo quá bán. Nếu áp lực điều chỉnh mạnh hơn, chỉ số có thể tìm về ngưỡng hỗ trợ tiếp theo tại 1.120 – 1.125 điểm.
- **Chiến lược giao dịch:** NĐT tiếp tục theo dõi và chỉ nên mở **mua mới** hoặc **gia tăng vị thế** nếu chỉ số VN-Index **phản ứng tích cực** tại vùng hỗ trợ của VN-Index ở **1.148 – 1.150 điểm** và xem xét **hạ tỷ trọng** nếu chỉ số **phản ứng tiêu cực** tại vùng kháng cự **1.165 – 1.170 điểm**.

  Tỷ lệ cổ phiếu/tiền mặt: 30/70

Trong nước

- Các nhóm ngành ghi nhận biên động tăng mạnh nhất như nhóm ngành Dầu khí, Điện, nước & Xăng dầu khí đốt
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng với giá trị 502,85 tỷ, tập trung ở các cổ phiếu STB, GMD, VND. Bên cạnh đó, tự doanh tham gia bán ròng 770,15 tỷ đồng, tập trung ở các mã STB, MWG, VPB.
- Với quy định dự án nhà ở thương mại phải dành 20% quỹ đất phát triển nhà ở xã hội, Luật Nhà ở sửa đổi sẽ thay đổi theo hướng do ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định để phù hợp với tình hình thực tế

TIN TỨC ĐẦU NGÀY

Doanh nghiệp

- LPB: Ông Nguyễn Đức Thụy, Chủ tịch HĐQT LPBank, đã hoàn tất mua thêm hơn 13,8 triệu cổ phiếu LPB phát hành thêm với giá 10.000 đồng/cp vào ngày 26-9.
- PSH: CTCP Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu đã đưa 2 lô trái phiếu có tổng giá trị lên tới gần 760 tỷ đồng vào đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ.
- CTR: ông Đoàn Hồng Việt – chủ tịch Digiworld trở thành cổ đông lớn tại Tổng CTCP Công trình Viettel sau khi nắm gần 6 triệu cp, chiếm tỷ lệ hơn 5% vốn
- VPB: Ông Ngô Chí Trung Johnny - con trai ông Ngô Chí Dũng, Chủ tịch HĐQT VPBank - vừa đăng ký mua 70 triệu cp VPB, với mục đích đầu tư.
- BAB: Ngân hàng TMCP Bắc Á chính thức chào bán sản phẩm Trái phiếu với tổng giá trị chào bán hơn 3.000 tỷ đồng.
- HTN: Công ty CP Hưng Thịnh Invest vừa công bố sẽ bán ra 5,84 triệu cổ phiếu HTN của Công ty CP Hưng Thịnh Icons để tái cấu trúc danh mục đầu tư.
- DXG: Ông Lương Trí Thìn, Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đất Xanh đã báo cáo hoàn tất bán ra 20 triệu cổ phiếu DXG
- G36: Tổng Công ty 36 sẽ dùng 5 triệu cổ phiếu G36 thuộc sở hữu của ông Nguyễn Đăng Giáp – Chủ tịch HĐQT Công ty để đảm bảo cho khoản vay của công ty tại BIDV.
- OCB: Ngân hàng TMCP Phương Đông phát hành xong 685 triệu cổ phiếu, tăng vốn lên trên 20.500 tỷ đồng
- MWG: Quỹ đầu tư quốc gia GIC của Singapore đang là một trong số nhiều nhà đầu tư lớn tham gia mua lại 20% cổ phần chuỗi siêu thị Bách Hóa Xanh của công ty bán lẻ CTCP Đầu tư Thế giới Di động

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	28/09/2023	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD	% Năm
VN INDEX	1152,43	-0,12%	-4,97%	-4,32%	14,43%	2,34%
HNX30 INDEX	493,1	-0,55%	-8,36%	-3,86%	48,93%	16,21%
VN30 INDEX	1164,45	-0,36%	-4,49%	-4,20%	15,84%	1,48%
S&P 500	4299,7	0,59%	-0,70%	-4,40%	11,99%	18,11%
Dow Jones	33666,34	0,35%	-1,19%	-3,40%	1,57%	15,19%
Nasdaq	13201,28	0,83%	-0,17%	-5,32%	26,13%	22,95%
Shanghai Composite	3110,475	0,10%	0,84%	-0,81%	0,69%	2,28%
Nikkei 225	31789,51	-0,26%	-1,89%	-1,36%	21,82%	20,31%
Thailand SET	1482,14	-1,00%	-2,12%	-5,52%	-11,18%	-6,92%
Malaysia	1440,11	-0,38%	-0,56%	-0,27%	-3,70%	2,73%
Philippine	6385,52	0,17%	4,77%	2,58%	-2,75%	7,60%
Indonesia JCI	6937,828	0,20%	-1,05%	0,23%	1,27%	-1,97%
FTSE 100	7601,85	0,11%	-1,00%	1,83%	2,01%	10,47%
DAX	15323,5	0,70%	-1,59%	-3,81%	10,05%	27,96%
CAC 40	7116,24	0,63%	-1,35%	-3,49%	9,92%	25,35%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

CẬP NHẬT GIAO DỊCH QUỸ ETF

Name	1D Flow	1W Flow	1M Flow	YTD Flow	1Y Flow	3Y Flow
Median	0	0	0	-0,41	6,37	1,04
Fubon FTSE Vietnam ETF	0	2,18	-35,76	-15,14	252,23	705,41
KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Synth	0	0	8,71	-26,51	56,51	-66,69
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	0	-0,59	-3,24	-1,76
CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	0	0	-0,28	-2,38	-2,38	-2,38
KIM KINDEX Vietnam VN30 Futures Leverage ETF H	0	0	0	-0,41	0,12	-8,34
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	0	-0,59	-3,24	-1,76
Asian Growth CUBS ETF	0	-0,74	-9,13	-53,5	-19,29	-153,89
DCVFMVN30 ETF Fund	0	0	0,04	0,48	0,48	0,48
DCVFMVN Mid Cap ETF	0	0	1,52	6,8	11,93	23,84
KIM Growth VN30 ETF	0	0	0	8,75	8,75	8,75
KIM Growth VNFINSELECT ETF	0	0	0	0,98	0,98	1,04
SSIAM VN30 ETF	0	0	0	-0,38	-3,92	-1,79
SSIAM VNX50 ETF	0	-2,36	-10,75	-15,45	6,51	59,26
SSIAM VNFIN LEAD ETF	0	-1,11	-38,57	-65,98	59,19	395,55
DCVFMVN Diamond ETF	0	1,43	1,43	6,12	6,37	11,2
Global X MSCI Vietnam ETF	0	-2,66	-2,66	89,83	217,55	198,6
VanEck Vietnam ETF	0	0	0	58,86	95,66	90,88

Nguồn: Bloomberg (ĐV: Triệu USD), VietinBank Securities

TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày			
Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
FTS	43.000	4.231.900	6,97%
GSP	13.900	2.084.600	6,92%
TDW	48.400	400	6,84%
TCO	11.750	159.700	6,82%
VOS	13.350	3.903.100	6,80%
HSL	8.880	365.600	5,97%
AAM	10.850	1.500	5,85%
BSI	41.000	2.415.600	5,40%
SMC	11.800	479.000	5,36%
PJT	10.350	2.600	5,08%

HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày			
Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
DC4	11.450	120.500	-6,91%
LGC	49.300	400	-6,81%
TNT	5.040	372.500	-6,67%
PNC	8.890	1.700	-6,42%
ABR	12.200	200	-6,15%
TCR	3.400	2.200	-5,56%
SRF	9.990	56.200	-5,31%
GTA	15.050	1.700	-5,05%
SSB	25.000	1.225.400	-4,76%
DXS	8.650	1.235.400	-4,42%

HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày			
Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
VSM	16.700	900	9,87%
SPC	14.700	400	9,70%
VC7	24.900	520.785	9,69%
HJS	43.300	2.900	9,62%
C69	8.000	371.666	9,59%
BST	17.700	202	9,26%
SDG	15.500	100	9,15%
ATS	10.800	200	9,09%
VIT	18.100	22.300	9,04%
VHL	16.100	11.613	8,78%

HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày			
Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
CMS	29.700	923.254	-10,00%
TTC	10.800	4.100	-10,00%
ARM	19.900	100	-9,95%
TKG	6.600	130.527	-9,59%
V21	5.800	21.500	-9,38%
SFN	20.700	1.100	-9,21%
TMX	10.500	300	-8,70%
PTI	32.700	1.400	-8,40%
BAX	50.200	100	-8,39%
SHN	6.600	8.000	-8,33%

Nguồn: Fiinpro, VietinBank Securities

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	VCG	68.086,44	STB	88.365,65
2	PDR	57.456,51	GMD	64.278,44
3	MSN	48.334,78	VND	64.158,08
4	GEX	44.785,76	CTG	60.868,56
5	NLG	35.143,03	SSI	51.637,61
6	FTS	30.770,61	VIX	50.960,39
7	GAS	28.694,97	PVT	41.302,07
8	VCB	27.682,71	PLX	37.862,85
9	HSG	16.628,69	MWG	36.474,57
10	BSI	14.620,57	FUESSVFL	32.443,91

HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	IDC	43.031,38	TNG	10.943,67
2	PVS	35.260,14	DTD	1.649,92
3	HUT	19.355,50	NVB	1.258,96
4	SHS	12.680,71	MBS	765,98
5	PVI	1.437,27	VCS	287,40
6	HAD	1.194,91	IVS	100,63
7	PLC	399,65	DXP	54,40
8	VIG	392,38	CET	43,14
9	TIG	314,11	CEO	42,70
10	BVS	223,86	THD	16,26

Nguồn: Fiinpro, VietinBank Securities

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	28/09/2023	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	%YTD
Oil WTI	USD/bbl.	91,72	0,01%	1,88%	13,01%	14,28%
Oil Brent	USD/bbl.	95,17	-0,22%	2,04%	11,32%	10,78%
Thép thanh	CNY/MT	3700	0,43%	-2,58%	-0,70%	-
Nhôm	USD/MT	2259,29	1,94%	3,40%	6,57%	-3,84%
Đồng	USd/lb.	371,45	0,18%	0,50%	-3,24%	-2,51%
Than	USD/MT	159,75	-0,37%	-0,47%	0,00%	-60,47%
Đường	USd/lb.	26,96	2,24%	-1,10%	4,42%	50,53%
Ngô	USd/bu.	488,25	-0,05%	2,30%	3,99%	-28,04%
Gas	USD/MMBtu	2,969	0,81%	12,59%	16,16%	-33,65%
Sữa	USD/cwt	18,38	0,00%	0,00%	6,86%	-10,21%
Vàng	USD/t oz.	1881,5	0,15%	-3,29%	-4,25%	-1,29%
Bạc	USD/t oz.	22,825	0,37%	-4,27%	-9,20%	-8,26%
Lúa Mỳ	USd/bu.	580,5	0,30%	0,17%	-3,33%	-29,23%
Thịt lợn	USd/lb.	83,95	2,22%	1,21%	2,57%	-4,28%
Thép cuộn HRC	CNY/MT	3885	0,68%	-1,30%	-1,22%	-6,32%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!